

BÁO CÁO

HOẢ TỐC Tổng kết triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu,
làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai
(Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT)

Căn cứ Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT ngày 31/8/2025 của Bộ Công an và Bộ Nông nghiệp và Môi trường về chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Trên cơ sở Báo cáo số 37/BC-LCQ ngày 21/11/2025 của Liên Cơ quan: Công an thành phố - Sở Nông nghiệp và Môi trường về kết quả tổng kết thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu (sau đây viết tắt là CSDL) đất đai thành phố Hải Phòng;

Căn cứ kết quả triển khai, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch 515/KH-BCA-BNN&MT, nội dung cụ thể như sau:

I. GIỚI THIỆU CHUNG

- Trước khi sắp xếp, sáp nhập:

+ Tỉnh Hải Dương có diện tích tự nhiên là 1.688,28 km², quy mô dân số 2.196.095 người; với 12 đơn vị hành chính cấp huyện (02 thành phố, 01 thị xã và 09 huyện), 207 đơn vị hành chính cấp xã (151 xã, 46 phường, 10 thị trấn). Tỉnh Hải Dương cũ nằm ở trung tâm vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, trên hành lang kinh tế Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh, là cửa ngõ kết nối thủ đô Hà Nội với cảng biển Hải Phòng và vùng Đông Bắc. Tỉnh Hải Dương được định hướng phát triển thành tỉnh công nghiệp hiện đại, là trung tâm công nghiệp động lực của vùng đồng bằng sông Hồng, với quy mô nền kinh tế lớn trong cả nước.

+ Thành phố Hải Phòng (cũ) có diện tích tự nhiên 1.526,44 km², quy mô dân số 2.468.029 người; với 15 đơn vị hành chính cấp huyện (01 thành phố, 08 quận và 06 huyện), 167 đơn vị hành chính cấp xã (81 xã, 79 phường và 07 thị trấn). Hải Phòng là thành phố Cảng, đô thị loại I - trung tâm cấp quốc gia, cách Thủ đô Hà Nội khoảng 100 km. Thành phố là một trong 03 cực quan trọng của tam giác tăng trưởng kinh tế: Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh, nằm trên trục đường bộ quan trọng kết nối thủ đô Hà Nội với các tỉnh: Hưng Yên, Hải Dương và Quảng Ninh, là động lực tăng trưởng của toàn bộ vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ. Thành phố Hải Phòng được xác định là một trong những trung tâm kinh tế lớn của Việt Nam, là trung tâm công nghiệp cảng biển và dịch vụ

logistics quan trọng của cả nước, là trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học và công nghệ của vùng.

- **Sau sáp nhập:** Thành phố Hải Phòng (mới) sau sáp nhập (tỉnh Hải Dương và thành phố Hải Phòng cũ) có diện tích tự nhiên là 3.194,71 km², quy mô dân số là 4.540.596 người; đặt Trung tâm chính trị - Hành chính tại khu đô thị Bắc Sông Cấm.

Hiện nay thành phố Hải Phòng có tổng số 114 đơn vị hành chính cấp xã (gồm 45 phường, 67 xã và 02 đặc khu), giảm 260 đơn vị hành chính cấp xã so với trước khi sáp xếp.

- Về hồ sơ, tài liệu đất đai:

+ Hồ sơ, tài liệu đất đai tại thành phố Hải Phòng được hình thành qua nhiều giai đoạn khác nhau, hầu hết đã lạc hậu (nhiều địa phương vẫn đang dùng bản đồ địa chính được xây dựng từ năm 1993), nằm phân tán tại nhiều đơn vị, trước đây chưa được cập nhật thường xuyên.

+ Hồ sơ, tài liệu đất đai có khối lượng rất lớn, phần lớn là nguồn tài liệu phải lưu trữ, bảo quản vĩnh viễn theo quy định tại Thông tư số 03/2022/TT-BTNMT ngày 28/02/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; nhu cầu khai thác thông tin, dữ liệu ngày một tăng trong khi hầu hết hồ sơ, tài liệu lưu trữ còn lưu trữ ở dạng giấy, chưa được số hóa, đồng thời tạo lập cơ sở dữ liệu.

- Về xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai:

+ Cơ sở dữ liệu địa chính khu vực Tây Hải Phòng (tỉnh Hải Dương cũ) bắt đầu được xây dựng theo “Dự án đầu tư xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính thành phố Hải Dương” phê duyệt tại Quyết định số 2134/QĐ-UBND ngày 23/9/2013 của UBND tỉnh Hải Dương, thời gian thực hiện năm 2013-2014.

+ Cơ sở dữ liệu địa chính khu vực Đông Hải Phòng (thành phố Hải Phòng cũ) bắt đầu được xây dựng theo dự án “Xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai thành phố Hải Phòng” phê duyệt tại Quyết định số 2054/QĐ-UBND ngày 29/11/2010 của UBND thành phố Hải Phòng, thời gian thực hiện từ năm 2010-2011, địa bàn thực hiện 4 quận, huyện: Đồ Sơn, Dương Kinh, Cát Hải, Bạch Long Vĩ.

+ Thực hiện dự án “Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai”, vay vốn Ngân hàng thế giới, đến nay toàn thành phố Hải Phòng sau sáp nhập đã xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai của 31/114 xã, phường, đặc khu.

Song song với việc triển khai các dự án trên, UBND thành phố Hải Phòng đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện xây dựng, cập nhật thông tin các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lưu trữ tại kho lưu trữ; đồng thời cũng xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai thông qua

việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp trên toàn bộ 114 xã, phường, đặc khu.

Toàn bộ hồ sơ thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai (gồm đăng ký, cấp Giấy chứng nhận lần đầu, đăng ký biến động) tại cấp tỉnh và cấp xã đều được giải quyết trên hệ thống thông tin đất đai VBDLIS, được số hóa, cập nhật dữ liệu, lưu trữ trên phần mềm và gửi kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Công dịch vụ công thành phố Hải Phòng.

II. THỰC TRẠNG HỆ THỐNG THÔNG TIN, CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐẤT ĐAI TRƯỚC KHI TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH 515

1. Thực trạng CSDL đất đai

- Thành phố Hải Phòng hiện có 37 xã, phường, đặc khu đã xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai qua các dự án; đồng thời hiện nay đã triển khai Hệ thống thông tin đất đai để xây dựng, quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu đất đai tại 114/114 xã, phường, đặc khu, với tổng số thửa đất được xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai là 665.435 thửa đất.

- Cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hải Phòng bắt đầu được xây dựng từ năm 2007. Đến năm 2022, hệ thống Văn phòng Đăng ký đất đai đã áp dụng phần mềm VBDLIS để xây dựng, quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu đất đai, phục vụ tốt cho nhiều lĩnh vực như: Giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, liên thông, chia sẻ thông tin với Cơ quan thuế và dịch vụ Cung cấp thông tin đất đai cho người dân, doanh nghiệp. Ngày 14/10/2022, Ủy ban nhân dân thành phố đã khai trương Cổng thông tin đất đai thành phố Hải Phòng để chia sẻ dữ liệu, cung cấp thông tin đất đai cho người dân, doanh nghiệp có nhu cầu, tại địa chỉ: <https://hph.mplis.gov.vn/og>.

Bên cạnh những mặt được trong xây dựng, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu đất đai, hiện nay công tác xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai cũng gặp nhiều khó khăn, vướng mắc như:

+ Hồ sơ địa chính được xây dựng từ rất lâu, chậm được cập nhật, xây dựng mới, dẫn đến chất lượng dữ liệu đất đai xây dựng từ hồ sơ địa chính chưa hoàn toàn đảm bảo sát với thực tế sử dụng đất.

+ Do hệ thống bản đồ địa chính chưa được xây dựng đầy đủ, nhiều nơi sử dụng bản Trích đo địa chính, bản đồ địa chính chưa được chỉnh lý biến động thường xuyên nên vẫn còn tình trạng số tờ, số thửa trong cơ sở dữ liệu đất đai sai khác so với bản đồ địa chính.

+ Dữ liệu được xây dựng chủ yếu là dữ liệu thuộc tính kết nối với hồ sơ quét Giấy chứng nhận, ít thửa đất có đủ kết nối với dữ liệu không gian.

+ Sau khi sáp nhập cấp tỉnh, cấp xã, bản đồ địa chính chưa được chỉnh lý theo đơn vị hành chính mới, dẫn đến cơ sở dữ liệu đất đai chưa chỉnh lý theo đơn vị hành chính 2 cấp.

2. Thực trạng hạ tầng kỹ thuật

- Thiết bị công nghệ thông tin gồm có:

+ Máy chủ: Sử dụng hệ thống máy và hạ tầng của Công ty Cổ phần Tin Học - Bản Đồ Việt Nam (Vietbando).

+ Máy tính để bàn: Hơn 300 máy tính, kèm theo một số máy in, scan, photo phục vụ do chiến dịch và tận dụng cơ sở hạ tầng hiện có của các đơn vị, địa phương.

- Các loại thiết bị kết nối mạng, hệ thống đường truyền, thiết bị bảo đảm an ninh, an toàn, lưu trữ, thiết bị ngoại vi và thiết bị khác.

- Hệ thống đường truyền Internet, thiết bị bảo đảm an ninh - an toàn thông tin, thiết bị lưu trữ, thiết bị ngoại vi và các thiết bị khác được các đơn vị khai thác từ hạ tầng hiện có, cơ bản đáp ứng yêu cầu triển khai chiến dịch.

- Về phần mềm CSDL: Hiện đang sử dụng Hệ thống quản lý đất đai (VBDLIS) để sử dụng quản lý, vận hành CSDL đất đai

3. Công tác quản lý, vận hành, kết nối chia sẻ dữ liệu

- Hệ thống thông tin đất đai thành phố đã được kết nối, vận hành với hệ thống thuế và với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố và cấp xã. Toàn bộ thủ tục hành chính của người dân có phát sinh nghĩa vụ tài chính đều được liên thông giải quyết trên môi trường số, chuyển thông tin số của dữ liệu đất đai đã xây dựng sang cơ quan Thuế để xác định nghĩa vụ tài chính.

- Công tác sắp xếp CSDL đất đai theo mô hình chính quyền 2 cấp và việc tạo Mã định danh thửa đất: Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố đã chủ trì, phối hợp với Công ty Cổ phần Tin học - Bản đồ Việt Nam (đơn vị cung cấp phần mềm cơ sở dữ liệu đất đai VBDLIS) đã xây dựng hệ thống Hệ thống thông tin đất đai theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp từ ngày 01/7/2025. Các Thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai đảm bảo thực hiện theo mô hình 2 cấp. Về xây dựng mã định danh thửa đất: Ngày 28/8/2025 Cục quản lý đất đai - Bộ Nông nghiệp và Môi trường có văn bản số 2001/QLĐĐ-TKKTĐĐ hướng dẫn về việc chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai từ 3 cấp sang 2 cấp và việc tạo mã định danh thửa đất.

- Cơ sở dữ liệu thành phố Hải Phòng được kết nối, chia sẻ và đồng bộ với CSDL quốc gia về đất đai, kết nối với CSDL các ngành khác để vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị nhằm khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số.

4. Đánh giá chung

- Đánh giá về chất lượng của CSDL đất đai: Trước khi triển khai chiến dịch làm giàu và làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai (Kế hoạch 515), chất lượng cơ sở dữ liệu đất đai (CSDL đất đai) tại thành phố Hải Phòng sau sáp nhập còn nhiều tồn tại, Cơ sở dữ liệu chưa hoàn toàn đáp ứng đầy đủ các nguyên tắc "đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung", cụ thể:

+ Chưa đồng bộ, thống nhất: Cơ sở dữ liệu đất đai chưa được xây dựng hoàn thiện, thống nhất trên phạm vi toàn thành phố, dữ liệu đất đai được quản lý bởi 2 phần mềm khác nhau (VBDLIS và VNPTiLIS). Điều này gây khó khăn trong việc cập nhật, chỉnh lý, khai thác, và vận hành CSDL đất đai một cách hiệu quả.

+ Thành phần dữ liệu chưa "Đủ" theo quy định về cơ sở dữ liệu đất đai: Khối lượng thửa đất đủ 3 khối thông tin "không gian - thuộc tính và hồ sơ quết" ít; Chưa hoàn thành xây dựng xong cơ sở dữ liệu toàn thành phố (tổng số thửa đất có trong CSDL trước chiến dịch là 665.435 thửa đất).

+ Còn tồn tại nhiều thửa đất có thông tin "*chưa sạch*", nhất là thông tin về chủ sử dụng đất thay đổi, chưa được cập nhật theo thực tế, chỉ khoảng 50.000 chủ sử dụng đất được làm sạch thông tin trước chiến dịch. Việc rà soát, đối khớp, và xác thực thông tin chủ sử dụng đất giữa giấy chứng nhận đã cấp với CSDL quốc gia về dân cư còn nhiều khó khăn, bất cập, và mất nhiều thời gian do sự sai lệch, thiếu thông tin giữa 2 cơ sở dữ liệu này.

+ Nhiều thửa đất được xây dựng từ các giai đoạn khác nhau, sử dụng công nghệ, phần mềm lạc hậu, không kết nối với các hệ thống online nên vẫn việc sử dụng cục bộ, hạn chế, chưa được vận hành thường xuyên phục vụ dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

- Hiệu quả của Cơ sở dữ liệu đất đai tại địa phương còn nhiều hạn chế:

+ Đối với công tác quản lý Nhà nước về đất đai: Cơ sở dữ liệu đất đai chưa được xây dựng hoàn thiện và đồng bộ trên toàn thành phố, chỉ có khoảng 665.435 thửa đất có dữ liệu và được xây dựng, quản lý bởi 2 phần mềm khác nhau (VBDLIS và VNPTiLIS) gây khó khăn cho việc cập nhật, chỉnh lý, khai thác và vận hành hiệu quả trong công tác chuyên môn tại Văn phòng Đăng ký đất đai như: Cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai; giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai; Công tác thống kê, kiểm kê đất đai; Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất...

+ Đối với việc giải quyết TTHC: Đã cắt giảm trung bình 50% thời gian và cắt giảm thành phần hồ sơ về CCCD và giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, chưa thể cắt giảm thành phần Giấy chứng nhận do chưa có đủ thông tin sẵn có từ CSDL đất đai.

+ Đối với các ngành, lĩnh vực khác: Đã liên thông với Cơ quan thuế, chưa có phương án kết nối, liên thông với Cơ quan công chứng cũng như các ngành khác.

- Những khó khăn, vướng mắc tồn tại từ giai đoạn trước:

+ Hầu như lịch sử biến động thửa đất chưa được xây dựng đầy đủ.

+ Cơ sở dữ liệu địa chính chủ yếu mới chỉ có dữ liệu thuộc tính và hồ sơ quét, thiếu kết nối với dữ liệu không gian địa chính.

+ Cơ sở dữ liệu đất đai chưa hoàn thành việc chỉnh lý, cập nhật theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp sau sáp nhập.

III. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

1. Công tác quán triệt mục tiêu, ý nghĩa và quyết tâm chính trị

Thành phố Hải Phòng đã thể hiện quyết tâm chính trị cao khi đi đầu triển khai Kế hoạch 515 từ rất sớm, quán triệt mục tiêu xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai đạt chuẩn "đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung" nhằm tạo nền tảng cho Chính phủ điện tử, quản lý đất đai minh bạch và cải cách dịch vụ công trên môi trường điện tử. Tạo nền tảng cho Chính phủ điện tử và công cụ quản lý nhà nước về đất đai minh bạch, hiệu quả. Nâng cao chất lượng dịch vụ công, cải cách thủ tục hành chính về đất đai trên môi trường điện tử. Đảm bảo CSDL quốc gia về đất đai được kết nối, chia sẻ và đồng bộ với CSDL các ngành.

2. Các giải pháp xây dựng kế hoạch chi tiết

Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 14/9/2025 và sau đó Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Kế hoạch số 99/KH-SNNMT ngày 17/9/2025 để cụ thể hóa các nhiệm vụ theo nguyên tắc rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả của Kế hoạch 515.

Cách làm hay, sáng tạo:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường đã thành lập các nhóm cộng đồng (phần mềm Zalo) gồm Lãnh đạo Sở, Lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai (VPĐKĐĐ), cán bộ chuyên môn và Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã. Nhóm này được dùng để thông tin kết quả hàng ngày, đồng thời hướng dẫn, đôn đốc các địa phương về tiến độ thực hiện.

- Đối với các trường hợp Giấy chứng nhận đang thế chấp tại Ngân hàng, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Công văn số 113/BCĐ-NNMT ngày 29/9/2025 đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã gửi danh sách đến các Tổ chức tín dụng để phối hợp cung cấp Giấy chứng nhận, đảm bảo không làm gián đoạn công tác thu thập.

3. Công tác chuẩn bị, phối hợp và kiểm tra

3.1. Phân giao chỉ tiêu và công tác phối hợp

- Phân giao chỉ tiêu: Khối lượng công việc đã được phê duyệt trong dự toán kinh phí (2.406.709.000 đồng) và giao chi tiết cho Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Phối hợp liên ngành: Thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa Sở Nông nghiệp và Môi trường (VPĐKĐĐ) và Công an thành phố (C06/Công an cấp xã). VPĐKĐĐ đã rà soát, phân loại dữ liệu và bàn giao xong cho 114/114 xã, phường, đặc khu để thực hiện nhiệm vụ.

- Phân loại dữ liệu: Văn phòng Đăng ký đất đai đã hoàn thành rà soát, phân loại thành 03 nhóm dữ liệu đất đai theo hướng dẫn của Cục Quản lý đất đai tại Công văn số 2418/QLĐĐ-TKKTĐĐ ngày 08/10/2025.

- Phương pháp thu thập Giấy chứng nhận: Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì cùng Văn phòng Đăng ký đất đai tổ chức rà soát, thu thập Giấy chứng nhận và thẻ CCCD của các chủ sử dụng đất, bao gồm cả Giấy chứng nhận đang thế chấp.

3.2. Công tác tuyên truyền và hướng dẫn nghiệp vụ

- Tuyên truyền: Ngày 12/9/2025, Ban Chỉ đạo thành lập theo Quyết định số 3695/QĐ-UBND ngày 11/9/2025 (sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo 3695) đã tổ chức Hội nghị công bố Quyết định, tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn triển khai Chiến dịch, có mời lãnh đạo và chuyên viên Cục Quản lý đất đai hướng dẫn trực tiếp. Nội dung Chiến dịch được tuyên truyền trên các trang thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Báo và phát thanh truyền hình Hải Phòng, và Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Hướng dẫn kỹ thuật: SNNMT đã ban hành Kế hoạch 99/KH-SNNMT và Văn phòng Đăng ký đất đai đã có Quyết định số 198/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 16/9/2025 về việc thành lập Tổ công tác, đồng thời đôn đốc các địa phương thực hiện nhiệm vụ.

3.3. Chuẩn bị hạ tầng, nhân lực và cơ chế giám sát

- Hạ tầng: Ban Chỉ đạo 3695 đã chỉ đạo rà soát, bố trí tăng cường nhân lực, vật lực, trang thiết bị máy móc, làm thêm nhiều giờ để phục vụ công việc, mặc dù hệ thống VBDLIS còn gặp tình trạng chậm và lỗi.

- Cơ chế Báo cáo, giám sát:

+ Đôn đốc hàng ngày/đợt xuất: Tổ công tác giúp việc Ban chỉ đạo thành lập theo Quyết định số 3734/QĐ-UBND ngày 13/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố (sau đây gọi tắt là Tổ công tác 3734) đã ban hành Công văn số 01/CV-TCT ngày 25/9/2025 đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp xã huy động, tập trung mọi nguồn lực để hoàn thành các nhiệm vụ.

+ Báo cáo: Sở Nông nghiệp và Môi trường đã thiết lập chế độ báo cáo kết quả tổng hợp hàng ngày qua nhóm Zalo.

+ Kiểm tra, giám sát: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm toàn diện, tổ chức phân công nhiệm vụ, đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện trên địa bàn cấp xã quản lý.

4. Kết quả cụ thể

- Cấp tỉnh:

+ Ban Chỉ đạo được thành lập theo Quyết định số 3695/QĐ-UBND ngày 11/9/2025.

+ Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo được thành lập theo Quyết định số 3734/QĐ-UBND ngày 13/9/2025.

+ Thành phần Ban Chỉ đạo 3695 do đồng chí Lê Ngọc Châu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố làm Trưởng Ban. Tổ công tác cấp tỉnh bao gồm: Đồng chí Lê Anh Quân, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố làm Tổ trưởng; đồng chí Bùi Văn Thăng, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường làm Tổ phó Thường trực; đồng chí Phạm Chí Hiếu, Phó Giám đốc Công an thành phố làm Tổ phó.

- Cấp xã: Đến nay, 114/114 xã, phường, đặc khu tại thành phố Hải Phòng đã thành lập Ban chỉ đạo và Tổ công tác cấp xã để triển khai Kế hoạch 239/KH-UBND.

IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH 515

1. Kết quả rà soát, phân loại CSDL đất đai theo 03 nhóm

Rà soát, phân loại số lượng thửa đất đã được xây dựng dữ liệu từ trước đến nay tại địa phương thành 03 nhóm. Kết quả phân loại trước khi triển khai chiến dịch:

- Tổng số thửa đất đã xây dựng CSDL 665.435 thửa đất, trong đó:

- Nhóm 1: Tổng số thửa đất đã cấp Giấy chứng nhận có trong CSDL, đảm bảo “đúng - đủ - sạch - sống”: 250.065 thửa đất, chiếm tỷ lệ 39%.

- Nhóm 2: Tổng số thửa đất đã cấp GCN đang được xây dựng CSDL và dữ liệu cần chỉnh lý, bổ sung thông tin và xác thực thông tin của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong CSDL đất đai: 286.295 thửa đất, chiếm tỷ lệ 43%.

- Nhóm 3: Tổng số thửa đất đã cấp GCN đang được xây dựng CSDL nhưng không sử dụng được, cần phải xây dựng lại mới: 120.075 thửa đất, chiếm tỷ lệ 18%.

2. Kết quả thu thập các loại Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở nhưng chưa được xây dựng CSDL đất đai

Tổng số Giấy chứng nhận cần thu thập: 504.949 Giấy; trong đó:

- Số Giấy chứng nhận đã thu thập: 465.885 Giấy chứng nhận (đạt 92,2% GCN cần thu thập).

- Số Giấy chứng nhận chưa được thu thập: 39.064 Giấy chứng nhận (chiếm 7,7% GCN cần thu thập). Lý do: Chủ sử dụng đã chết chưa làm thủ tục thừa kế, vắng mặt tại địa phương.

3. Kết quả rà soát danh sách chủ sử dụng đất chưa xác thực CCCD

Tổng số thửa đất/tài sản gắn liền với đất đã được cấp GCN nhưng chưa xác thực, đối khớp với CSDL quốc gia về dân cư (bao gồm đã được xây dựng và chưa được xây dựng CSDL đất đai) 1.114.746 thửa đất (tương ứng 1.218.469 chủ sử dụng đất), trong đó:

- Đã xác thực, đối khớp với CSDL quốc gia về dân cư: 1.061.238 thửa đất (tương ứng 1.172.167 chủ sử dụng đất - đạt 96,2% tổng số chủ sử dụng đất);

- Lệch thông tin với CSDL quốc gia về dân cư: 43.371 thửa đất;

- Không tìm thấy thông tin trong CSDL quốc gia về dân cư: 10.137 thửa đất.

4. Kết quả xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai “đúng - đủ - sạch - sống” và tạo lập dữ liệu mới đối với Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở đã cấp nhưng chưa xây dựng CSDL

4.1. Kết quả xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai “đúng - đủ - sạch - sống”

Tổng số thửa đất trong CSDL đất đai đã “đúng - đủ - sạch - sống”: 266.771 thửa đất (chiếm 23,9% trong tổng số thửa đất có dữ liệu) (bao gồm thửa đất Nhóm 1 và thửa đất Nhóm 2 đã được hoàn thiện đúng - đủ - sạch - sống; thửa đất ở, nhà ở đã được cấp GCN nhưng chưa có dữ liệu, được xây dựng CSDL mới trong Chiến dịch này), trong đó:

- Tổng số thửa đất Nhóm 2 được hoàn thiện đúng - đủ - sạch - sống: 4.952 thửa đất (chiếm 1,7 % thửa đất Nhóm 2);

- Tổng số thửa đất ở, nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa có dữ liệu, được xây dựng CSDL mới trong Chiến dịch này: 2.754 thửa đất.

Tổng số thửa đất Nhóm 2 còn lại chưa được hoàn thiện đúng - đủ - sạch - sống là 281.343 thửa đất (chiếm 98,3% thửa đất Nhóm 2), do hệ thống bản đồ chưa được hoàn thiện trên toàn thành phố, nhiều thửa đất chưa có dữ liệu không gian.

4.2. Kết quả tạo lập dữ liệu mới đối với Giấy chứng nhận nhà ở, đất ở đã cấp nhưng chưa xây dựng CSDL

- Số lượng Giấy chứng nhận đã được xác thực thông tin Chủ sử dụng qua CSDLQG về dân cư là 385.021 Giấy chứng nhận.

- Số lượng Giấy chứng nhận đã quét (scan) và xử lý theo quy định về dữ liệu đất đai phi cấu trúc; lưu trữ dưới định dạng tệp tin PDF (ở định dạng không chỉnh sửa được); được trích xuất, nhập các trường thông tin thông tin từ Giấy chứng nhận vào CSDL đất đai là 385.021 Giấy chứng nhận.

- Số lượng Giấy chứng nhận về đất ở, nhà ở đã được tạo lập CSDL (tại Mục 4.1) là 2.754 Giấy chứng nhận.

5. Đồng bộ, kết nối, chia sẻ CSDL đất đai thống nhất, dùng chung

5.1. Đồng bộ CSDL đất đai của địa phương về CSDL quốc gia về đất đai tại Trung ương

- Sở Nông nghiệp và Môi trường đã phối hợp cùng Cục chuyển đổi số thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Công ty Vietbando cài đặt, kiểm tra kết nối thành công giữa cơ sở dữ liệu đất đai thành phố với Cơ sở dữ liệu đất đai Quốc gia theo hướng dẫn tại văn bản số 1149/CĐS-TKNTS ngày 05/9/2025 của Cục Chuyển đổi số - Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn giải pháp kỹ thuật đồng bộ dữ liệu đất đai tại địa phương lên CSDL quốc gia về đất đai.

- Ngày 21/9/2025, đã tiến hành kiểm thử và đồng bộ thành công dữ liệu 495 thửa đất tại phường Kinh Môn lên CSDL đất đai Quốc gia.

- Đến ngày 19/11/2025, đã đồng bộ lên cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai là 1.114.746 thửa đất, đạt tỷ lệ 100% số thửa đất có trong cơ sở dữ liệu đất đai thành phố.

5.2. Kết nối, chia sẻ CSDL đất đai với các cơ quan tại địa phương để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất và xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân, doanh nghiệp

Toàn bộ thủ tục hành chính của người dân có phát sinh nghĩa vụ tài chính đều được liên thông giải quyết trên môi trường số, chuyển thông tin số của dữ liệu đất đai đã xây dựng sang cơ quan Thuế để xác định nghĩa vụ tài chính.

Đã hoàn thành kết nối, vận hành CSDL đất đai thành phố với hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố và hệ thống thuế điện tử của Cơ quan Thuế trong việc thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai; góp phần giảm thời gian xác định nghĩa vụ tài chính của cơ quan thuế, giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả cải cách hành chính của địa phương.

Đánh giá hiệu quả vận hành, khả năng tích hợp, chia sẻ: Toàn bộ dữ liệu đất thành phố Hải Phòng đã được đồng bộ về Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia với tổng số 1.114.746 thửa đất; Đảm bảo kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia khác để chia sẻ, kết nối, cắt giảm thành phần hồ sơ là Giấy chứng nhận phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho các bộ, ngành, địa phương.

6. Quản lý, vận hành CSDL đất đai, dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm an toàn hệ thống

6.1. Tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp

- Tổng số TTHC được tái cấu trúc, giảm các bước thực hiện (liệt kê các thủ tục được tái cấu trúc): 57 TTHC.

- Tổng số TTHC được thực hiện toàn trình trên môi trường điện tử (liệt kê các thủ tục): 03 TTHC.

- Tổng số TTHC được cắt giảm giấy tờ trong thành phần hồ sơ bằng việc khai thác hoặc sử dụng thông tin có trong CSDL (liệt kê các loại giấy tờ được cắt giảm): 114 TTHC (trong đó có 52 TTHC lĩnh vực đất đai, 62 TTHC các lĩnh vực khác) được cắt giảm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất

6.2. Tổ chức CSDL đất đai sau khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; xây dựng Mã định danh thửa đất để kết nối, tích hợp với Nền tảng địa chỉ số quốc gia và CSDL quốc gia khác.

- Việc khai thác và cập nhật Cơ sở dữ liệu đất đai được thực hiện gắn với quá trình giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn. Theo đó hệ thống Văn phòng Đăng ký đất đai và Ủy ban nhân dân 114 xã, phường, đặc khu được phân quyền quản lý và khai thác dữ liệu theo từng đơn vị hành chính; đồng thời các phòng ban chuyên môn của Sở cũng được phân quyền tương ứng thông qua hệ thống quản lý đất đai VBDLIS, bảo đảm việc cập nhật, chỉnh lý và khai thác dữ liệu được thực hiện thống nhất, kịp thời và đúng quy định.

- CSDL đất đai được sắp xếp theo đơn vị hành chính chính quyền địa phương 2 cấp. Số lượng, tỷ lệ các xã đã thực hiện: Văn phòng Đăng ký đất đai đã chỉnh lý CSDL đất đai đang ở mô hình chính quyền 3 cấp về mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, hiện nay đã thực hiện xong việc chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai về hồ sơ địa chính, về mã đơn vị hành chính, về số hiệu tờ bản đồ, địa chỉ theo đơn vị hành chính mới, trong đó bản đồ địa chính đã được chỉnh lý sau khi sắp xếp đơn vị hành chính với 8.955 tờ bản đồ địa chính ở khu vực Phía

Tây và 7.495 tờ bản đồ địa chính đang được xây dựng CSDL đất đai tổng thể khu vực Phía Đông thành phố Hải Phòng. Các xã đã thực hiện 114/114 xã, phường, đặc khu.

- Số lượng thửa đất được xây dựng Mã định danh thửa đất: Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Công văn số 6773/SNNMT-VPĐKĐĐ ngày 19/9/2025 gửi Công ty Cổ phần Tin học - Bản đồ Việt Nam đề nghị hỗ trợ, bổ sung chức năng tạo mã định danh trên phần mềm VBDLIS. Đến nay, đã hoàn thành cập nhật mã định danh của 266.771 thửa đất có trong cơ sở dữ liệu đất đai đang vận hành trên phần mềm VBDLIS (dữ liệu của 114/114 xã, phường, đặc khu).

6.3. Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu

- Công tác an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống được duy trì thường xuyên, hệ thống thông tin đất đai được quản lý, vận hành ổn định, liên tục, không để gián đoạn việc thực hiện thủ tục hành chính về đất đai đối với người dân, doanh nghiệp.

- Đánh giá an toàn thông tin, an ninh mạng đối với hệ thống CSDL đất đai đang vận hành: Cơ sở dữ liệu được lưu trữ tại máy chủ do Tập đoàn Mobifone quản lý, có máy chủ dự phòng đảm bảo ứng phó kịp thời khi xảy ra sự cố.

- Các giải pháp: Văn phòng Đăng ký đất đai phân công cán bộ thực hiện công tác quản trị, theo dõi vận hành hệ thống CSDL đất đai của thành phố, việc giao, nhận thông tin, dữ liệu của các chủ sử dụng đất được thực hiện đảm bảo đúng quy định về bảo mật thông tin.

- Mức độ đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân, doanh nghiệp thông suốt.

V. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CỦA CHIẾN DỊCH LÀM GIÀU, LÀM SẠCH CSDL ĐẤT ĐAI

1. Kết quả đạt được

1.1. Việc thực hiện chủ trương của Đảng và Chính phủ về việc xây dựng, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai đã nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt từ toàn bộ hệ thống chính trị các cấp tại thành phố Hải Phòng.

1.2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ

- Đã hoàn thành 10/10 nhiệm vụ theo Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 14/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Kết quả nổi bật là việc đồng bộ 1.114.746 thửa đất lên CSDL Quốc gia về đất đai (đạt 100%), đạt tỷ lệ xác thực chủ sử dụng đất 96,2% và tái cấu trúc 57 quy trình TTHC.

1.3. Hiệu quả của CSDL đất đai tại địa phương cho công tác quản lý đất đai: là công cụ để quản lý nhà nước về đất đai, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành đảm bảo minh bạch, hiệu quả, rõ trách nhiệm;

- Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công về đất đai; cải cách và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử;

- Đối với các cơ quan trong hệ thống chính trị khai thác và chia sẻ, sử dụng CSDL đất đai thống nhất, dùng chung;

- Thay đổi tư duy, môi trường, phương thức làm việc của cán bộ theo hướng hiện đại, tập trung, và liên thông.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Hệ thống thông tin đất đai VBDLIS còn chậm, bị lỗi, treo trong thời gian hành chính (trong thời gian thực hiện dịch). Việc rà soát, đối khớp, xác thực thông tin dữ liệu về chủ sử dụng đất giữa Giấy chứng nhận và CSDL Quốc gia về dân cư còn nhiều khó khăn, bất cập.

Nguyên nhân: Chủ yếu do hạ tầng viễn thông còn chậm, chưa đáp ứng việc truyền, tải dữ liệu vận hành đồng bộ lên hệ thống; và CSDL đất đai chưa được xây dựng hoàn chỉnh và đồng bộ trên toàn thành phố.

3. Bài học kinh nghiệm

- Chiến dịch đã diễn ra trong bối cảnh mô hình chính quyền địa phương 2 cấp mới đi vào hoạt động, nhưng đã nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt từ toàn bộ hệ thống chính trị các cấp. Công tác chuẩn bị đã diễn ra kịp thời, bao gồm việc sớm ban hành Kế hoạch và các Quyết định thành lập Ban chỉ đạo, Tổ công tác.

- Thành phố đã xây dựng Kế hoạch chi tiết (Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 14/9/2025) theo nguyên tắc "rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả".

VI. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục hoàn thiện dữ liệu theo Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT

- Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện thường xuyên, liên tục việc xây dựng, cập nhật chính lý cơ sở dữ liệu đất đai của thành phố, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về đất đai; tiếp tục rà soát "làm sạch" dữ liệu đất đai với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Tập trung hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai và đẩy nhanh tiến độ bổ sung dữ liệu không gian.

- Mở rộng kết nối, chia sẻ với các CSDL chuyên ngành khác bằng cách tiếp tục tái cấu trúc quy trình TTHC và cắt giảm thành phần hồ sơ giấy (TTHC đất đai và các ngành liên quan).

- Nâng cao năng lực, bổ sung nguồn lực, khắc phục triệt để các lỗi kỹ thuật của Hệ thống thông tin đất đai và vấn đề hạ tầng viễn thông để đảm bảo vận hành thông suốt.

- Xây dựng, hoàn thiện quy chế nội bộ về quản lý, khai thác CSDL đất đai.

2. Kế hoạch Xây dựng CSDL đất đai đối với phần còn lại

Để đảm bảo xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai toàn thành phố, bổ sung dữ liệu không gian cho các thửa đất đã đã được cập nhật tại Chiến dịch này, hướng tới tiêu chí thửa đất “Đúng-đủ-sạch-sống”, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt đề án xây dựng “Tổng thể xây dựng hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai” đang triển khai tại phía Đông Hải Phòng theo Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 và đã khảo sát, lập đề án, sớm triển khai dự án tổng thể tương tự tại phía Tây thành phố trong năm 2025.

3. Ứng dụng dữ liệu vào cải cách thủ tục hành chính

Để đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu đã xây dựng vào cải cách thủ tục hành chính, có 02 vấn đề cấp bách đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường sớm giải quyết:

- Có phần mềm dùng chung và quản lý dữ liệu đất đai tập trung ở cấp Trung ương nhằm đảm bảo tính pháp lý, duy nhất và thời gian thực của Giấy chứng nhận (lý do: dữ liệu đất đai luôn biến động liên tục (chuyển nhượng, thế chấp,...); việc đồng bộ dữ liệu theo ngày sẽ không kịp thời, dẫn đến thông tin Giấy chứng nhận được xác thực qua VNEID có thể đã thay đổi so với thực tế ngay sau đó; dữ liệu Giấy chứng nhận chỉ nên được xác thực qua Cơ sở dữ liệu đất đai tại thời điểm thực hiện thủ tục hành chính).

- Hoàn thiện hành lang pháp lý cho Giấy chứng nhận bản số nhằm mục đích đưa Giấy chứng nhận số vào các giao dịch điện tử, giảm thành phần hồ sơ (không cần nộp Giấy chứng nhận bản gốc), thúc đẩy chuyển đổi số và tái sử dụng dữ liệu triệt để trong giải quyết thủ tục.

4. Đồng bộ định kỳ

Trên cơ sở hướng dẫn của Cục chuyển đổi số tại văn bản số 1149/CĐS-TKNTS ngày 05/9/2025 về việc hướng dẫn giải pháp kỹ thuật đồng bộ CSDL đất đai tại địa phương vào CSDL quốc gia về đất đai; Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai hoàn thành đồng bộ lần đầu dữ liệu 114 xã, phường, đặc khu. Sau khi xác nhận kết quả với Cục chuyển đổi số, Văn phòng Đăng ký đất đai sẽ tiếp tục thực hiện đồng bộ định kỳ.

5. Liên thông dữ liệu

- Kết nối, chia sẻ phục vụ giải quyết TTHC: Hệ thống thông tin đất đai thành phố Hải Phòng đã hoàn thành kết nối, liên thông với hệ thống Thuế của Cơ quan thuế và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố và cấp xã.

- Về kết nối, chia sẻ với dữ liệu dân cư: Sở Nông nghiệp và Môi trường đã thực hiện đồng bộ 1.114.746 thửa đất trong Cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hải Phòng với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, sẵn sàng chia sẻ, kết nối liên thông với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác

6. An toàn - bảo mật

Triển khai giải pháp kỹ thuật: Triển khai các giải pháp để đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng đối với hệ thống CSDL đất đai đang vận hành

Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, quy chế nội bộ về quản lý, khai thác CSDL đất đai, thiết lập khả năng sao lưu dữ liệu định kỳ, đột xuất và phục hồi dữ liệu khi gặp sự cố hệ thống, đồng thời đảm bảo lưu trữ lịch sử truy cập và sử dụng hệ thống.

Chỉ đạo, quán triệt các đơn vị, cá nhân có liên quan tuyệt đối tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thông tin mạng, an ninh mạng trong triển khai vận hành, kết nối, đồng bộ, chia sẻ CSDL đất đai của thành phố.

VII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường:

- Tiếp tục hoàn thiện, đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt là về CSDL đất đai.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, địa phương và các cơ quan có liên quan lựa chọn phần mềm nền tảng, phần mềm chuyên dụng dùng chung, đầu tư hoàn thiện hạ tầng theo kiến trúc hệ thống thống nhất, đồng bộ, đa mục tiêu, kết nối liên thông, tích hợp với các cơ sở dữ liệu quốc gia, công dịch vụ công quốc gia để vận hành hệ thống đi trước một bước đồng bộ với làm sạch, cập nhật, số hoá, xây dựng cơ sở dữ liệu mới theo yêu cầu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”.

VIII. KẾT LUẬN

- Chiến dịch 515 đã hoàn thành, khẳng định quyết tâm chính trị cao của thành phố và tạo ra bước đột phá trong quản lý đất đai, Đặc biệt, công tác làm sạch dữ liệu đạt tỷ lệ đối khớp là 96,2% (tương ứng 1.061.238 thửa đất đã được xác thực với CSDL dân cư);

- Nhiệm vụ trọng tâm sau Chiến dịch là duy trì tính “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung” của CSDL đất đai và tiếp tục tái cấu trúc thủ tục hành chính toàn trình;

- Tập trung tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp, qua đó cắt giảm thành phần hồ sơ giấy (GCN QSDĐ) và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước

- Sở Nông nghiệp và Môi trường được giao trách nhiệm trong việc duy trì và hoàn thiện CSDL đất đai như một nhiệm vụ thường xuyên, liên tục:

+ Thực hiện thường xuyên, liên tục việc xây dựng, cập nhật chính lý CSDL đất đai của thành phố, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về đất đai

+ Tiếp tục rà soát “làm sạch” dữ liệu đất đai với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư.

+ Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các đề án xây dựng CSDL đất đai tổng thể tại Phía Đông Hải Phòng, và sớm triển khai dự án đo đạc tổng thể Phía Tây thành phố, để bổ sung dữ liệu không gian cho các thửa đất đã được cập nhật

+ Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, bổ sung nguồn lực, và xây dựng cơ chế, quy chế nội bộ về quản lý, khai thác CSDL đất đai


+ Tiếp tục rà soát, tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính nhằm cắt giảm thành phần hồ sơ giấy, sử dụng thông tin từ CSDL để giải quyết TTHC, nâng cao chất lượng dịch vụ công trên môi trường điện tử

- Công an thành phố: Chỉ đạo Công an xã tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Đăng ký đất đai và Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc xác minh, bổ sung thông tin để làm sạch CSDL đất đai thành phố với dữ liệu dân cư. Đồng thời, kịp thời chấn chỉnh những nơi chậm phối hợp.

- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu: Gắn nhiệm vụ cập nhật, làm giàu, làm sạch CSDL đất đai vào quá trình giải quyết các thủ tục hành chính thường xuyên tại địa phương.

IX. KHEN THƯỞNG

Qua kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao, hưởng ứng Phong trào thi đua làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, Ủy ban nhân dân thành phố đề xuất các tập thể, cá nhân đạt thành tích, hoàn thành xuất sắc trong các nhiệm vụ (*Có danh sách tập thể và cá nhân đề nghị khen thưởng kèm theo*).

Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng báo cáo tổng kết kết quả triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn thành phố. 

(Gửi kèm đĩa CD dữ liệu kết quả các nhiệm vụ theo Kế hoạch 515)

Nơi nhận: 

- Các Bộ: CA, NN&MT;
- CT, các PCT UBND TP;
- Cục Quản lý đất đai - Bộ NN&MT;
- Cục Cảnh sát QLHC về TTXH (C06)- BCA;
- Thành viên BCĐ thành lập theo Quyết định số 3695/QĐ-UBND;
- Thành viên TCT thành lập theo Quyết định số 3734/QĐ-UBND;
- CVP, PCVP UBND TP;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các Phòng: NNMT, VX, NC, NVKTGS;
- TT PCHC TP;
- Lưu: VT, PT.Đức.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Anh Quân

DANH SÁCH CÁC TẬP THỂ, CÁ NHÂN ĐƯỢC KHEN THƯỞNG
Có thành tích xuất sắc trong thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở
dữ liệu đất đai thành phố Hải Phòng

*(Kèm theo Báo cáo số 414 /BC-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2025
của UBND thành phố Hải Phòng)*

I. Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện chiến dịch
làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hải Phòng:

*** Tập thể**

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường.
2. Công an thành phố.
3. Văn phòng Đăng ký đất đai.
4. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Thủy Nguyên.
5. UBND phường Lê Đại Hành.

*** Cá nhân:**

1. Ông Phạm Thanh Hải, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai.
2. Ông Vũ Dương Tường - Trưởng phòng PC06 CATP.
3. Bà Phạm Thị Thu - Chủ tịch UBND xã Yết Kiêu .

